

Số:

V/v chính sách thuế

Bình Định, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC Việt Nam.
(Địa chỉ: Lô C15A, KCN Phú Tài, P. Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, Bình Định)

Cục Thuế tỉnh Bình Định nhận Công văn số 02-2024/CV-CPPCBD ngày 01/02/2024 của Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC Việt Nam “V/v xác định chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN”.

Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bình Định có ý kiến như sau:

1. Về xuất hóa đơn giá trị gia tăng khi hoàn trả hàng hóa

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

*1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc **hoàn trả hàng hóa**) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.*

...;

- Căn cứ Công văn số 4511/TCT-CS ngày 11/10/2023 của Tổng cục Thuế về hóa đơn giá trị gia tăng,

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC (gọi là Công ty CPPC) là bên nhận gia công, thực hiện hoàn trả nguyên liệu và bán thành phẩm (sản phẩm gia công dở dang) cho Công ty TNHH may mặc Premier Global Việt Nam (gọi là Công ty P&G) là bên giao gia công thì Công ty P&G thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh giảm hoặc thay thế cho hóa đơn đã lập cho Công ty CPPC.

2. Về trích lập dự phòng và chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu Thuế thu nhập doanh nghiệp

- Căn cứ khoản 1 và 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này.

2.19. Trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng không theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp và dự phòng rủi ro nghề nghiệp của doanh nghiệp thẩm định giá, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập.

...”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính quy định dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

“ Điều 4. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

1. Đối tượng lập dự phòng bao gồm nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, hàng hóa, hàng mua đang đi đường, hàng gửi đi bán, hàng hóa kho bảo thuế, thành phẩm (sau đây gọi tắt là hàng tồn kho) mà giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được và đảm bảo điều kiện sau:

- Có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của Bộ Tài chính hoặc các bằng chứng hợp lý khác chứng minh giá vốn hàng tồn kho.

- Là hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm.

...”,

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty CPPC thực hiện nhận gia công cho Công ty P&G thì:

- Về hạch toán kế toán: Đơn vị thực hiện theo chế độ kế toán hiện hành, cơ quan thuế không hỗ trợ công tác kế toán.

- Trường hợp Công ty CPPC không nhận được khoản hỗ trợ về chi phí gia công từ Công ty P&G thì: đơn vị không được trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cho đơn hàng gia công này. Vì đây không phải là hàng tồn kho mà là chi phí gia công (nhân công, khấu hao, điện nước) nên không thuộc diện trích lập dự phòng.

- Trường hợp Công ty CPPC nhận được khoản hỗ trợ chi phí gia công từ Công ty P&G thì: khoản chi phí về gia công bán thành phẩm sau khi bù trừ với khoản hỗ trợ thì được ghi nhận là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu Thuế nhập doanh nghiệp nếu các khoản chi này đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 96 nêu trên.

Cục Thuế tỉnh Bình Định trả lời Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC (Việt Nam) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng KTNB, TTKT2, NVDTPC;
- Website Cục Thuế Bình Định;
- Lưu: VT, TTHT.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Anh Tuấn